

Số: /BC-UBND

An Thanh, ngày 30 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin
trên địa bàn xã An Thanh năm 2023

Căn cứ vào công văn 1571/UBND-VHTT ngày 24/11/2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về việc báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023. Ủy ban nhân dân xã An Thanh báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch, cụ thể như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- UBND xã đã ban hành Quyết định Kiện toàn và đổi tên Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử thành Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT và Phát triển chính quyền điện tử xã An Thanh ngày 04/4/2023 với 25 thành viên, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo phụ trách từng nhiệm vụ, từng lĩnh vực. Ban hành Kế hoạch số 22/KH – UBND ngày 10/3/2023 về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã An Thanh năm 2023 Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã An Thanh năm 2023.

- Ban hành kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, triển khai các nội dung; lập ra các nhóm/ trên zalo của từng hạng mục và nhóm chỉ đạo chung để triển khai có hiệu quả.

- Thường xuyên đưa nội dung thực hiện vào giao ban tuần của ủy viên UBND xã và giao ban hàng tháng của UBND với khối dân vận. Sự vào cuộc của cả bộ máy và hệ thống chính trị, các cơ quan đoàn thể trên địa bàn xã.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch:

1. Nhận thức số:

Năm 2023, được xác định là năm dữ liệu số Quốc gia, là năm trọng tâm để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thiện Chính quyền số, thúc đẩy phát triển Kinh tế số và Xã hội số. Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 30/12/2023 về cải cách hành chính nhà nước tập trung vào thực hiện mục tiêu phát huy chuyển đổi số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh

tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của xã.

Ngay từ khi kiện toàn BCD chuyển đổi số lãnh đạo UBND xã đã quan tâm chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tích cực học tập, tìm hiểu, nâng cao năng lực, tiếp cận thông tin, đặc biệt quán triệt tiếp tục thực hiện triển khai Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 05/9/2021 của UBND xã về "Triển khai phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021– 2025” trên địa bàn xã An Thanh; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 10/10/2021 của Ủy ban nhân dân xã về Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã; Kế hoạch số: 68 /KH-UBND ngày 28/7/2023 của UBND xã về chuyển đổi số năm 2023; Phối hợp với Công an xã tổ chức kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Tổ chức tập huấn cho cán bộ công chức xã, cán bộ các đoàn thể và các hộ kinh doanh, Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã và cấp thôn trên địa bàn xã về chuyển đổi số, đồng thời hướng dẫn hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử cho.

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng và duy trì chuyên mục Chuyển đổi số; đăng tải các văn bản, tài liệu hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử, trên trang page UBND xã nhằm hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi thực hiện các thủ tục hành chính của cơ quan, nhà nước. Tăng cường các bài tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã. Cụ thể, với chuyên mục chuyển đổi số viết được 108 bài trên trang thông tin điện tử và đài truyền thanh của xã; trong đó có 28 bài về công nghệ số, 80 bài về danh mục thủ tục cải cách hành chính.

2. Hoạt động chính quyền số:

Toàn xã có ứng dụng công nghệ trong giao tiếp, quản lý, điều hành. Có ứng dụng các nền tảng phục vụ kết nối, giao tiếp giữa cán bộ thôn với xã, giữa cán bộ thôn với nhân dân qua zalo như nhóm cán bộ công chức xã, nhóm HĐND xã, các nhóm Ban chỉ đạo..., trang page Facebook như trang An Thanh ngày mới, trang của các hội đoàn thể...

Các phòng, bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã đều được trang bị các thiết bị công nghệ thông tin để phục vụ công việc. Tỷ lệ Cán bộ công chức (CBCC) UBND xã được trang bị máy tính, máy in phục vụ công việc là 19/19, đạt tỷ lệ 100%. , 01 máy tính cho đài truyền thanh/11 cán bộ ban chuyên trách xã đạt tỷ lệ 9,1%, 100% các phòng làm việc của cán bộ công chức đều có máy in, riêng phòng 1 cửa có 02 máy in, 01 máy scan đáp ứng được nhu cầu về phương tiện kỹ thuật phục vụ công việc. 100% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền, được cài đặt giám sát truy nhập, truy cập trái phép bảo vệ an toàn mạng LAN, có hệ thống chống sét lan truyền bảo vệ mạng LAN, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tốt, tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai thác và sử dụng Internet có hiệu quả.

Xã có 01 phòng họp, 01 nhà văn hóa phục vụ hội nghị lớn đồng thời sử

dụng làm phòng họp trực tuyến khi có sự chỉ đạo từ cấp trên họp trực tuyến. Trang bị 01 tivi 75 inch, có kết nối internet băng rộng, wifi, để phục vụ tốt các cuộc họp trực tuyến của tỉnh, huyện triển khai đạt tỷ lệ 100%.

100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động;

UBND xã có 19 cán bộ công chức xã được đăng ký cấp tài khoản thư công vụ, có 7/19 tài khoản thư công vụ đã được cấp cho cán bộ công chức tại xã và được sử dụng trong việc trao đổi văn bản giữa các bộ phận. Đội ngũ cán bộ, công chức xã đều sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm phục vụ công việc chuyên môn. 100% cán bộ công chức xã đã được đào tạo tin học đạt chuẩn.

Trên địa bàn xã có trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở đã đưa môn tin học vào giảng dạy cho học sinh. Có phòng chức năng học tin học được trang bị hệ thống máy tính hiện đại đảm bảo điều kiện phục vụ việc dạy và học của thầy cô cũng như học sinh các cấp.

Có 02 lãnh đạo UBND xã đã được cấp chữ ký số; 10 công chức được cấp chữ ký số; 02 chứng thư số được cấp cho cơ quan đơn vị nhằm để thuận tiện trong việc trao đổi các văn bản số giữa các cơ quan nhà nước, thực hiện việc soạn thảo trên hệ thống quản lý văn bản điện tử; thực hiện ký số hóa hồ sơ cũng như việc giải quyết các hồ sơ thủ tục hành chính trên dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4.

19/19 cán bộ, công chức, người lao động được cấp tài khoản sử dụng hệ điều hành quản lý văn bản điện tử Voffice. Các văn bản đến và đi của UBND xã đều được trao đổi thông qua hệ thống phần mềm (trừ văn bản mật). Có 100% văn bản đi được ban hành và ký số thông qua hệ thống phần mềm quản lý và điều hành văn bản điện tử Voffice.

Một số cán bộ, công chức đã cài đặt và sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng chuyên ngành phục vụ công tác theo đặc thù chuyên môn như: Công chức Địa chính xã sử dụng phần mềm quản lý địa chính, xây dựng, quy hoạch; Công chức Kế toán - Tài chính xã sử dụng phần mềm quản lý tài sản công, phần mềm Misa; Cán bộ Tư pháp xã sử dụng phần mềm ứng dụng hệ thống thông tin quản lý hộ tịch; Công chức Văn phòng - Nội vụ sử dụng phần mềm quản lý cán bộ công chức; Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội xã sử dụng phần mềm quản lý người có công, phần mềm trẻ em, phần mềm dữ liệu quốc gia về giảm nghèo; Công chức văn phòng thống kê sử dụng phần mềm quản lý đơn thư, khiếu nại và tố cáo...

Trang thông tin điện tử <http://anthanh.tuky.haiduong.gov.vn> của xã thường xuyên cập nhật, cung cấp kịp thời các nội dung: Văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, tin tức sự kiện trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn xã; đảm bảo thực hiện tốt các tiêu chí trong Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng mức độ

ứng dụng công nghệ thông tin, trang thông tin điện tử trong các cơ quan nhà nước.

Từ 01/4/2023 đến 20/11/2023 UBND xã đạt 60 % thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.

2. Hoạt động kinh tế số:

Các doanh nghiệp vừa và nhỏ, trên địa bàn xã tiếp tục triển khai các dịch vụ, sản phẩm mới phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử; thường xuyên triển khai đăng thông tin quảng cáo, quảng bá các sản phẩm dịch vụ, tiện ích trên các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn để tuyên truyền, quảng bá; triển khai chương trình miễn, giảm nhiều gói dịch vụ khuyến khích người dân sử dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt. Các phương tiện thanh toán phục vụ hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử tiếp tục được triển khai mạnh mẽ, nâng cao chất lượng đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp, trong đó nổi bật là: Dịch vụ mở tài khoản thanh toán bằng phương thức điện tử (eKYC), thanh toán qua mã phản hồi nhanh QR Code...

Tiếp tục triển khai các nền tảng số để hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử Portmart.vn và Voso.vn.

Mở hội nghị tập huấn tập huấn bồi dưỡng kỹ năng số hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử cho Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã và cấp thôn trên địa bàn xã An Thanh.

3. Hoạt động xã hội số:

Trên 97% dân trong độ tuổi lao động có sử dụng điện thoại thông minh và mạng di động 4G/5G; có hạ tầng mạng băng thông rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình trong thôn. 100% địa bàn các thôn cũng như UBND xã được phủ sóng mạng viễn thông và 100% địa bàn các thôn nghe được hệ thống truyền thanh thông minh của xã.

Các tổ chuyển đổi số cộng đồng với vai trò nòng cốt là đoàn viên thanh niên đã tích cực, năng động, sáng tạo trong nâng cao nhận thức chuyển đổi số cho người dân, để từng bước hình thành công dân số.

100% đội ngũ viên chức, học sinh thuộc các đơn vị trường học trên địa bàn xã thực hiện cấp mã định danh và xác thực điện tử để tích hợp một số dịch vụ cá nhân vào hệ thống dữ liệu dân cư như: Thẻ ngân hàng, tài khoản dịch vụ công trực tuyến... Hướng dẫn thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với các đơn vị giáo dục.

Chỉ đạo các cơ quan đơn vị triển khai thực hiện về việc sử dụng thông tin trên Qrcode của thẻ CCCD gắn chip thay thế giấy xác nhận CMND 09, trong đó,

Trạm Y tế xã đã triển khai tra cứu thông tin trên thẻ CCCD để thực hiện khám chữa bệnh.

4. Sử dụng nền tảng số:

Nền tảng số là giải pháp đột phá để đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Điểm đột phá là nắm bắt cơ hội, phát triển và phổ cập thật nhanh các nền tảng số quốc gia.

Có nhiều nền tảng số Quốc gia được tạo lập, đem lại hiệu quả thiết thực, giúp ích cho công tác quản lý xã hội. Điển hình như: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; Nền tảng định danh và xác thực điện tử; Nền tảng kỹ năng số quốc gia; Nền tảng số y tế; Nền tảng số giáo dục; Nền tảng số nông nghiệp;

Các nền tảng số đã được các bộ, ngành, địa phương quan tâm, xây dựng, phát triển. Bước đầu đã hình thành các nền tảng số quốc gia phục vụ cả khối chính quyền, doanh nghiệp và người dân nhằm thúc đẩy phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Một số ngành, lĩnh vực đang chuyển đổi cách tiếp cận phát triển hệ thống, tích hợp trước đây sang phát triển theo cách làm nền tảng dùng chung.

5. Dữ liệu số:

Dữ liệu là yếu tố trọng tâm để phát triển Chính phủ điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp. Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế "*Một cửa*", "*Một cửa liên thông*" đang hoạt động, ứng dụng phần mềm hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa phát huy hiệu quả, đã tạo thuận lợi cho người dân và lãnh đạo cơ quan chuyên môn trong việc kiểm tra, giám sát công chức thực thi công vụ và nâng cao tính công khai, minh bạch.

6. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng

100% máy tính tại cơ quan được cài đặt nền tảng phòng chống mã độc theo mô hình quản trị tập trung của huyện, tỉnh.

III. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế

Một số nội dung đã triển khai nhưng vẫn chưa tạo thành thói quen sử dụng thường xuyên cho người dân và phát huy hiệu quả như: Thanh toán điện tử sử dụng các ứng dụng chưa thường xuyên; Sàn thương mại điện tử với số lượng sản phẩm bán ra chưa nhiều; việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn rất ít người sử dụng được, đa số do cán bộ, công chức xã hỗ trợ; hạ tầng cơ sở vật chất về công nghệ thông tin tại địa phương nhìn chung đã được đầu tư nhưng cũng còn hạn chế, một số thiết bị cũ chưa tối ưu cho công việc và triển khai nhiệm vụ.

Trình độ cán bộ, công chức làm công tác chuyển đổi số ở các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, còn hạn chế, chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu về ứng dụng công nghệ thông tin; trình độ nhận thức và sử dụng công nghệ thông tin của người dân còn nhiều hạn chế. Trình độ công nghệ thông

tin của cán bộ, công chức, viên chức mới đáp ứng ở mức cơ bản vì vậy còn hạn chế trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin.

Nhận thức của người dân và doanh nghiệp về dịch vụ công còn hạn chế; chậm thay đổi thói quen đến trực tiếp các cơ quan nhà nước để giải quyết thủ tục hành chính; còn e ngại mất an toàn thông tin khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, do đó tỷ lệ hồ sơ sử dụng dịch vụ công trực tuyến chưa cao.

2. Nguyên nhân:

Chuyển đổi số là lĩnh vực mới nên còn một bộ phận lớn người dân có tâm lý e dè, lo sợ khi được hướng dẫn sử dụng các ứng dụng, do vậy chưa tích cực hợp tác hoặc sử dụng công nghệ.

Cán bộ công chức xã công việc chuyên môn nhiều (01 vị trí chuyên môn đảm nhiệm nhiều lĩnh vực) vì thế quá trình tổ chức triển khai thực hiện gặp khá nhiều khó khăn.

Trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin của cán bộ, công chức còn hạn chế, cần bồi dưỡng thường xuyên các kỹ năng, kiến thức mới.

Thời gian triển khai của từng nhiệm vụ ngắn vì vậy cũng gây áp lực do hạn chế về nhân lực, nội dung triển khai là nội dung mới không có kinh nghiệm của đơn vị khác để tham khảo, học tập

Một số chỉ tiêu về cài đặt các ứng dụng như app công dân số, Medici chưa cao do lực lượng lao động trẻ tuổi dùng nhiều điện thoại thông minh đi làm ăn xa nhiều ở các địa phương khác. Một phần điện thoại của nhân dân cấu hình thấp không cài được app.

Thói quen của người dân là điều rất khó thay đổi, phải thường xuyên quan tâm, giúp thay đổi nhận thức theo nhiều cách và trong thời gian dài.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

Phát huy sức mạnh của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông tham gia vào quá trình chuyển đổi số của xã. Đặc biệt phát huy có hiệu quả Tổ chuyển đổi số cộng đồng để tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện chuyển đổi số, trong đó có hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; đưa hoạt động của người dân lên môi trường số bằng các nền tảng số Việt Nam, như phục vụ đi lại, giao thông, mua sắm, du lịch, học tập, thanh toán số...

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

Số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng từ bản giấy sang bản điện tử để lưu trữ, bảo quản lâu dài phục vụ cho việc tra cứu, tiếp cận, chia sẻ các thông tin về hồ sơ giải quyết TTHC.

Tiếp tục triển khai các nền tảng số để hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử Portmart.vn và Voso.vn.

Triển khai các dịch vụ công thiết yếu tại trên địa bàn UBND xã đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Triển khai thanh toán điện tử không dùng tiền mặt tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã.

Tiếp tục đề xuất tìm kiếm các giải pháp, nền tảng hay để triển khai thí điểm trên cả 3 lĩnh vực Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số tại xã.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND huyện: Đề nghị cấp trên Đồng bộ, số hóa thông tin của tất cả các tổ chức, công dân để làm cơ sở, nền tảng trụ cột cho mọi hoạt động của Chính quyền số, kinh tế số, công dân số, xã hội số trong thời gian tới; Quan tâm bố trí và cấp kinh phí cho cấp xã để thực hiện công tác xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số.

Đề nghị Phòng văn hóa – thông tin huyện: Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai về công tác chuyển đổi số; Mở các lớp tập huấn về hướng dẫn công tác Chuyển đổi số cho cán bộ, công chức nhất là cán bộ, công chức cơ sở; Hướng dẫn triển khai, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả, đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ, tích hợp, liên thông từ cấp Trung ương đến tỉnh, huyện và xã.

Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông: Quan tâm nâng cấp, đầu tư thêm các trạm thu, phát sóng di động ở các khu vực lõm sóng để triển khai tốt công tác chuyển đổi số trong thời gian tới.

Trên đây là Báo cáo kết quả chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023, phương hướng nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin năm 2024 của UBND xã An Thanh./.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT huyện (để BC)
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (để BC)
- Lãnh đạo UBND (để BC)
- UB MTTQ và Các ngành, đoàn thể
- Công chức UBND xã;
- Ban biên tập Trang TTĐT xã;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Hoàng Tuấn Nhã